

KẾT QUẢ CHẤM PHÚC KHẢO BÀI KIỂM TRA (Có điều chỉnh điểm)**Kỳ kiểm tra: Giữa HK1, Năm học: 2023 - 2024**

STT	Lớp	Họ và tên học sinh	Môn	Điểm trước phúc khảo	Điểm sau phúc khảo	Ghi chú
1	10C14	Hồ Gia Hưng	Toán	3.3	4.3	Phần tự luận
2	10C14	Huỳnh Quang Huy	Toán	2.8	3.3	Phần tự luận
3	10C14	Mai Trung Kiên	Toán	4.0	4.8	Phần tự luận
4	10C06	Huỳnh Bá Đại	Toán	3.8	4.0	Phần tự luận
5	10C02	Nguyễn Tiến Đạt	Toán	4.3	4.8	Phần tự luận
6	10C02	Nguyễn Dương Minh Đạt	Toán	1.8	2.8	Phần tự luận
7	10C02	Lê Nhật Tân	Toán	4.0	4.8	Phần tự luận
8	10C06	Trịnh Hồng Đức	Toán	3.3	3.5	Phần tự luận
9	10C06	Nguyễn Ngọc Như Phụng	Toán	2.0	2.5	Phần tự luận
10	10C13	Lê Phạm Mai Anh	Toán	4.0	4.5	Phần tự luận
11	10C13	Trần Hải Thùy Lâm	Toán	3.3	3.5	Phần tự luận
12	10C03	Lê Ngọc Quỳnh Hương	Toán	4.0	4.5	Phần tự luận
13	10C03	Quan Như Tâm	Toán	2.8	4.3	Phần tự luận
14	10C11	Trần Nguyễn Khánh Linh	Toán	2.5	3.0	Phần tự luận
15	10C11	Nguyễn Ánh Linh	Toán	2.8	3.5	Phần tự luận
16	10C11	Trần Thị Hương Quỳnh	Toán	3.5	4.0	Phần tự luận
17	10C11	Trần Trọng Nhân	Toán	4.0	4.5	Phần tự luận
18	10C11	Mai Nguyễn Minh Trí	Toán	3.5	4.0	Phần tự luận
19	10C11	Trần Thùy Lâm	Toán	3.3	4.0	Phần tự luận
20	10C11	Nguyễn Tú Quyên	Toán	2.5	4.0	Phần tự luận
21	10C11	Nguyễn Hoàng Linh Như	Toán	4.0	4.5	Phần tự luận
22	10C11	Trần Ngọc Thảo Vi	Toán	3.5	3.8	Phần tự luận
23	10C13	Trương Gia Linh	Toán	4.0	4.3	Phần tự luận
24	10C02	Nguyễn Thành Tài	Toán	3.0	3.5	Phần tự luận
25	10C09	Nguyễn Hoàng Tuấn	Toán	3.5	4.0	Phần tự luận
26	10C09	Lê Đoàn Bích Phương	Toán	1.0	2.0	Phần tự luận
27	10C07	Hoàng Nhật Nam	Toán	3.3	3.8	Phần tự luận
28	10C07	Hứa Đăng Hải Đăng	Toán	3.5	4.0	Phần tự luận
29	10C09	Trần Tấn Phát	Toán	4.0	4.8	Phần tự luận
30	10C09	Trần Đình Nam	Toán	4.0	4.3	Phần tự luận
31	10C09	Hoàng Minh Trí	Toán	2.5	3.0	Phần tự luận
32	11B03	Nguyễn Như Quỳnh	Toán	4.0	5.0	Phần tự luận
33	11B03	Mai Hoàng Gia Huy	Toán	3.0	4.0	Phần tự luận